

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình
mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021 - 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025; Quyết định số 920/QĐ-TTg ngày 14/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh một số nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 826/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi điểm b khoản 1 mục IV Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ về việc quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 13/3/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1061/QĐ-TTg ngày 02/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 37/TTr-STC ngày 24/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh), gồm các thành viên sau:

1. Trưởng Ban Chỉ đạo: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo: Các đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo

- Giám đốc Sở Tài chính - Ủy viên Thường trực, điều phối, tổng hợp chung các Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường - Ủy viên Thường trực, điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững;

- Giám đốc Sở Dân tộc và tôn giáo - Ủy viên Thường trực, điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;

- Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Ủy viên Thường trực, điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa;

- Giám đốc Công an tỉnh - Ủy viên Thường trực, điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy;

- Giám đốc Sở Công Thương;

- Giám đốc Sở Xây dựng;

- Giám đốc Sở Y tế;

- Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo;

- Giám đốc Sở Nội vụ;

- Giám đốc Sở Tư pháp;

- Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ;

- Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;

- Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh - Được phân công phụ trách các Chương trình MTQG;

- Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh;

- Chủ tịch Liên minh hợp tác xã tỉnh;
- Trưởng Thống kê tỉnh.

4. Mời lãnh đạo các cơ quan tham gia Ban Chỉ đạo

- Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy - Ủy viên;
- Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh - Ủy viên;
- Tổng Biên tập Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh - Ủy viên.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo tỉnh có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, giải quyết các công việc chung liên quan đến quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2021-2025 và chuẩn bị các nội dung, nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo

a) Nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 bảo đảm phù hợp, đồng bộ với các cơ chế, chính sách của trung ương và điều kiện thực tiễn của tỉnh; đề xuất phương hướng, giải pháp chỉ đạo, điều hành những vấn đề chung trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

b) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, điều hành, điều phối hoạt động giữa các sở, ngành và các địa phương trong tổ chức triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành và địa phương tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong giai đoạn 2021-2025; chuẩn bị các nội dung, nhiệm vụ thực hiện trong giai đoạn 2026-2030.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Hoạt động của Ban Chỉ đạo và cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Hoạt động của Ban Chỉ đạo

a) Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm cá nhân, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều 2 Quyết định này và hoạt động theo Quy chế của Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh; lãnh đạo, điều hành hoạt động chung của Ban Chỉ đạo tỉnh và quyết định kiện toàn Ban Chỉ đạo tỉnh. Các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp theo dõi, chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

c) Trưởng Ban và các Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy viên Thường trực và các Ủy viên Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác.

2. Cơ quan giúp việc Ban Chỉ đạo

a) Sở Tài chính là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, tổng hợp chung các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Ban Chỉ đạo tỉnh.

b) Cơ quan thường trực, chủ trì chương trình mục tiêu quốc gia, gồm: Sở Dân tộc và Tôn giáo là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Sở

Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá; Công an tỉnh là cơ quan thường trực, chủ trì Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Các cơ quan thường trực sử dụng bộ máy hiện có của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc Ban Chỉ đạo tỉnh theo từng chương trình mục tiêu quốc gia, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, không làm tăng đầu mối tổ chức, biên chế.

c) Các cơ quan có đại diện lãnh đạo tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng bộ máy hiện có của mình để giúp việc Ủy viên Ban Chỉ đạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo Quy chế của Ban Chỉ đạo tỉnh.

Điều 4. Kinh phí hoạt động: Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 2842/QĐ-UBND ngày 16/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái thành lập Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 tỉnh Yên Bái; Quyết định số 885/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BCĐTW các chương trình MTQG;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TC, NN&MT, DT&TG, VHTT&DL, Công an;
- TT: TU, HĐND, ĐDBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy ;
- UB MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Như Điều 5 QĐ;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- VPĐP nông thôn mới tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin Điện tử tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Lưu: VT, TH_(Thắng).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn